

Số: /STP-PBGDPL

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện  
tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ  
tiêu chí xây dựng nông thôn mới  
giai đoạn 2022-2025

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố, thị xã

Ngày 09/12/2022, UBND tỉnh đã ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao và quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 (tại Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND). Trong các Bộ tiêu chí này có nội dung tiêu chí tiếp cận pháp luật.

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2022 -2025 được thống nhất, đồng bộ và đúng quy định, Sở Tư pháp hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã một số nội dung như sau:

**1. Tiêu chí 18.4 về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới (Phụ lục I Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND)**

Nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục và hồ sơ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

**2. Tiêu chí 16 về tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao (Phụ lục II Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND)**

Nội dung mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận (16.1); tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành (16.2); tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu (16.3) thực hiện theo Phần II, Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp.

**3. Tiêu chí 9.6 về huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới (Phụ lục I Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND)**

Nội dung của tiêu chí, điểm số, cách tính điểm của tiêu chí và các tài liệu đánh giá, điều kiện công nhận cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, số liệu phục vụ chấm điểm, đánh giá tiêu chí cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện theo phần I, Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp.

#### 4. Hồ sơ phục vụ thẩm định của Sở Tư pháp

Để phục vụ hoạt động thẩm định tiêu chí tiếp cận pháp luật, Sở Tư pháp hướng dẫn thành phần hồ sơ như sau:

##### a. Đối với xã trình công nhận đạt chuẩn nông thôn mới

- Báo cáo của UBND xã về kết quả triển khai thực hiện và đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, kèm bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu.

- Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình của UBND xã đối với ý kiến của tổ chức, cá nhân về kết quả tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu của UBND xã (nếu có).

- Báo cáo thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện kèm bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu đối với xã được thẩm định.

- Quyết định công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có tại thời điểm thẩm định).

Ngoài các hồ sơ trên đây, UBND cấp huyện hướng dẫn UBND xã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ các chỉ tiêu, tiêu chí theo Phụ lục I Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

##### b. Đối với xã trình công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Ngoài các thành phần hồ sơ như tại tiểu mục a, mục 4 trên đây, UBND cấp huyện hướng dẫn UBND xã chuẩn bị các hồ sơ theo các nội dung chỉ tiêu như sau:

STT	Nội dung tiêu chí	Tài liệu đánh giá
<b>1</b>	<b>Mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật hoạt động hiệu quả</b>	
a	Tiêu chí 2 “Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật” theo quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP đạt điểm số tối đa.	- Quyết định công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có tại thời điểm đánh giá). - Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu do Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật thẩm định.
b	Huy động được nguồn lực hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Văn bản của tổ chức, cá nhân tài trợ, hỗ trợ (Thông báo, Công văn, Hợp đồng, Báo cáo...) về việc tài trợ, hỗ trợ, đóng góp nguồn lực (kinh phí, công sức, các điều kiện khác) phục vụ triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật.
c	- Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng;	- Công văn, Kế hoạch, Chỉ thị, Thông báo kết luận, Báo cáo... của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tư pháp cấp huyện có nội

	<p>- Trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá, được cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên tặng Giấy khen, Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình này.</p>	<p>dung hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng mô hình.</p> <p>- Giấy khen, Bằng khen, Quyết định khen thưởng hoặc hình thức khen thưởng khác của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên cho cơ quan, tổ chức, cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình.</p>
<b>2</b>	<b>Mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả</b>	
a	<p>100% tổ hòa giải của xã được hỗ trợ kinh phí triển khai hoạt động của tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên đúng quy định pháp luật hòa giải ở cơ sở.</p>	<p>- Văn bản về việc hỗ trợ kinh phí cho tổ hòa giải.</p> <p>- Hồ sơ, tài liệu thực hiện chi kinh phí hỗ trợ tổ hòa giải, thù lao hòa giải viên.</p> <p>- Danh sách tổ hòa giải, hòa giải viên xác nhận được hỗ trợ kinh phí theo quy định.</p>
b	<p>Có hoạt động phối hợp với Tòa án nhân dân cấp huyện, Hội Luật gia cấp huyện, các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tổ chức, cá nhân có hiểu biết pháp luật trong tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên hoặc tham gia hỗ trợ hòa giải.</p>	<p>- Hồ sơ, tài liệu (Kế hoạch, Giấy mời, Báo cáo kết quả tập huấn...) thể hiện sự phối hợp của một trong các cơ quan, tổ chức, cá nhân (Tòa án nhân dân, Hội Luật gia, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự...) trong việc tập huấn, bồi dưỡng hòa giải viên hoặc hỗ trợ hòa giải cho tổ hòa giải.</p> <p>- Báo cáo kết quả hòa giải, biên bản hòa giải, văn bản cho ý kiến (nếu có) thể hiện sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p>
c	<p>- Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng.</p> <p>- Trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá, được cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên tặng Giấy khen, Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì đã có thành tích xuất sắc trong</p>	<p>- Công văn, Kế hoạch, Chỉ thị, Thông báo kết luận... của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tư pháp cấp huyện có nội dung hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng mô hình.</p> <p>- Giấy khen, Bằng khen, Quyết định khen thưởng hoặc hình thức khen thưởng khác của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên cho cơ quan, tổ chức, cá nhân vì đã có</p>

	triển khai mô hình này.	thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình.
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành đạt từ 90% trở lên</b>	- Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở. - Văn bản hòa giải thành (nếu có). - Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.
<b>4</b>	<b>Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu</b>	- Số liệu về tổng số người thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã được trợ giúp pháp lý do Trung tâm trợ giúp pháp lý tổng hợp và cung cấp. - Số liệu về tổng số người thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã có yêu cầu trợ giúp pháp lý do Trung tâm trợ giúp pháp lý tổng hợp và cung cấp.

### **c. Đối với huyện trình đạt chuẩn huyện nông thôn mới**

Các huyện trình công nhận huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phục vụ đánh giá, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới chuẩn bị hồ sơ phục vụ thẩm định như sau:

- Báo cáo của UBND huyện về kết quả thực hiện các tiêu chí cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của huyện theo quy định tại Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp.

- Các tài liệu đánh giá nội dung các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Tư pháp về thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã kịp thời liên hệ đến Sở Tư pháp (qua Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật) để phối hợp giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Vụ PBGDPL, Bộ Tư pháp (đề b/c);
- UBND tỉnh (đề b/c);
- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Văn phòng điều phối NTM tỉnh;
- Phòng Tư pháp cấp huyện;
- Lưu: VT, PBGDPL;
- Gửi: Bản giấy và Điện tử.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đình Văn Hồng**

